

Bản án số: 68/2017/HSST

Ngày: 27/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Diêm Trọng Khoa: Cán bộ hưu.

Bà Đặng Thị Mai: Cán bộ hưu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lưu Thị Tuyết Nhung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Quang - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2017/HSST ngày 24/10/2017 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Văn C, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Ấp 15, xã V, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1960, con bà Phạm Thị N, sinh năm 1961; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 03; có vợ là Đặng Thị T, sinh năm 1980; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2017. Có mặt tại phiên tòa.

2, Lưu Giàu E, sinh năm 1990. Nơi ĐKKHKT: Ấp G, xã L1, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: Ấp A, xã L1, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Học vấn: 7/12; Con ông Lưu Văn H, sinh năm 1949 và bà Châu Thị C, sinh năm 1950; Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con út; có vợ là Hứa Tú H1, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2017 đến ngày 04/8/2017, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C:** Ông Nguyễn Chí D, luật sư Công ty luật TNHH Dân Trí – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lưu Giàu E:** Ông Nguyễn Thành L, luật sư Công ty luật TNHH số 1 – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Trương Văn H, sinh năm 1976; Trú tại: thôn Ô, xã Đ1, huyện P, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1, Chị Hứa Tú H1, sinh năm 1992. Trú tại: Ấp A, xã L1, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Có mặt.

2, Chị Đặng Thị T, sinh năm 1980. Trú tại: Ấp 15, xã V, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn C và Lưu Giàu E bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 4/2017, do cần tiền để ăn chơi và trả nợ, Nguyễn Văn C đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác bằng thủ đoạn tự nhận là người của Công ty xổ số có thể cho người chơi biết trước kết quả xổ số để họ đánh, sau đó lợi dụng lòng tin của họ để chiếm đoạt tài sản, vì vậy C đã rủ và bàn với Lưu Giàu E cùng thực hiện hành vi lừa đảo với C và được Giàu E đồng ý. Sau đó, C truy cập vào mạng internet tìm kiếm thông tin giám đốc của các công ty và tìm thấy thông tin Công ty TNHH Huyền Chiên do anh Trương Văn H là giám đốc, số điện thoại 0942*****. Ngày 28/4/2017, C điện thoại từ số 0914***** của mình gọi điện cho anh H và nhận tên là “Dũng” là người quen trước đây và hỏi thăm sức khỏe của anh H. Thấy anh H tin tưởng C là “Dũng” thật, nên C nói với anh H “em có ông chú tên là Ba Thịnh, làm việc bên công ty xổ số, phía công ty xổ số có chương trình mua kết quả xổ số Miền Bắc để đánh vào các tụ điểm lô đề, anh xem có tham gia chung không”. Anh H đồng ý tham gia, C cho anh H số điện thoại 0917***** của Giàu E và nói đây là số điện thoại của “chú Ba Thịnh giám đốc công ty xổ số”. Sau đó, C gọi điện thông báo cho Giàu E biết vừa tìm được người tên H ở Bắc Ninh để lừa gọi điện cho kết quả xổ số, C đóng vai “Dũng” và bảo Giàu E đóng vai chú “Ba Thịnh” nhận là người của công ty xổ số Miền Bắc để thực hiện lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh H như đã bàn. Còn anh H, do tin lời C nói là thật nên đã gọi vào số điện thoại 0917889447 của Giàu E và nói được “Dũng” giới thiệu làm ăn. Lúc này, Giàu E đóng vai “chú Ba Thịnh” trả lời anh H: “Nếu Dũng giới thiệu thì chú giúp. Chú nhờ cháu làm hộ cho công ty để được hưởng tiền của Công ty xổ số, chú sẽ chuyển tiền cho cháu để cháu đánh lô hộ và sẽ trích phần trăm số tiền lợi nhuận có được”. Theo kịch bản do C và Giàu E đã bàn, khoảng 15 giờ ngày 28/4/2017, Giàu E (chú Ba Thịnh) gọi điện cho anh H lấy lý do tiền của công ty xổ số chuyển chậm và hẹn anh H đợt sau làm. Còn C (Dũng) tiếp tục gọi điện và vận động anh H gọi điện cho “chú Ba Thịnh” cố nói để xin biết trước kết quả xổ số ngày 28/4/2017 và làm theo chương trình của công ty xổ số đưa ra. Anh H tiếp tục gọi điện cho “chú Ba Thịnh” (tức Giàu E) và xin tham gia lấy kết quả xổ số, Giàu E đồng ý và nói với anh H làm ăn phải giữ chữ tín và lợi nhuận chia đôi. Sau khi trao đổi với anh H, Giàu E liên lạc với C và được C bảo cho anh H 2 số ngẫu nhiên là 73 và 57. Giàu E điện thoại lại cho anh H và bảo anh H đánh lô theo kết quả xổ số Miền Bắc là 73 và 57. Sau đó, theo anh H khai anh đã vào một quán xổ số ở vỉa hè đường vào làng Ô Cách, xã Đông Tiến ghi lô 2 số cuối của giải nhất là 73 và 57 theo kết quả xổ số Miền Bắc ngày 28/4/2017 và trúng 90.000.000 đồng. Khi trúng lô giải nhất số 57, anh H càng tin tưởng C và Giàu E nên ngày hôm sau theo thỏa thuận anh H điện thoại cho Giàu E (Ba Thịnh) nói

chia 50% tiền trúng lô tô là 45.000.000 đồng. Giàu E điện thoại cho C và C đã cho tài khoản Ngân hàng Sacombank tên Phan Văn H1 số 070027902888, để anh H chuyển tiền vào. Ngày 03/5/2017, sau khi anh H chuyển 45.000.000 đồng vào tài khoản, C bàn với Giàu E nói lừa anh H chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng để cho anh H tham gia vào làm Cổ đông công ty xổ số và mỗi tháng được cho trước 03 kết quả xổ số. Tin là thật, anh H đồng ý. C đã cung cấp cho Giàu E 02 tài khoản ngân hàng Sacombank tên Phan Văn H1 số 070027902888 và tên Danh P1 số 050071797144 để anh H chuyển tiền vào. Ngày 03/5/2017, anh H chuyển tiếp vào tài khoản tên Phan Văn H1 500.000.000 đồng; chuyển vào tài khoản Danh P1 500.000.000 đồng. Sau khi anh H chuyển tiền, C bàn với Giàu E tiếp tục lừa anh H bằng việc nói cho anh H làm cổ đông cấp hai, mỗi tháng Công ty xổ số cho biết trước 06 kết quả xổ số và anh H phải chuyển thêm số tiền 1.000.000.000 đồng. Anh H vẫn tin tưởng và đồng ý tham gia. C cho Giàu E 2 tài khoản ngân hàng để bảo anh H chuyển tiền vào là tài khoản ngân hàng Sacombank tên Sơn Hồng V số 050072135005 và tài khoản ngân hàng Agribank tên Lê Văn Z số 5911205165141. Mục đích của C cho nhiều tài khoản ngân hàng là nhằm chia nhỏ số tiền của anh H chuyển, tiện cho việc rút tiền nhanh để chiếm đoạt. Ngày 04/5/2017, anh H chuyển số tiền 600.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Agribank tên Lê Văn Z; chuyển 400.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Sacombank tên Sơn Hồng V. Các lần anh H chuyển tiền xong, C nhanh chóng rút tiền tại các cây ATM, còn Giàu E tiếp tục đóng vai “chú Ba Thịnh” cho anh H kết quả xổ số Miền Bắc. Nhưng do không trúng được số nào nữa và biết bị lừa, nên ngày 08/5/2017, anh H có đơn trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: 04 tài khoản ngân hàng nêu trên để anh H chuyển tiền vào là do C mượn, nhờ của Đặng Văn A để rút tiền. Trong đó, riêng tài khoản ngân hàng mang tên Phan Văn H1, C lấy thẻ ATM của A để rút số tiền 545.000.000 đồng, sau khi rút được tiền C đã rút thẻ ATM. Còn lại 02 tài khoản ngân hàng Sacombank tên Danh P1, Sơn Hồng V và tài khoản ngân hàng Agribank mang tên Lê Văn Z, C nhờ A rút hết số tiền 1.500.000.000 đồng do anh H chuyển vào và đưa lại cho C. Tổng cộng, C đã rút hết số tiền của anh H chuyển vào 04 tài khoản là 2.045.000.000 đồng. Sau khi rút được tiền, C chia cho Giàu E 869.125.000 đồng, chi cho Đặng Văn A 306.750.000 đồng, còn lại 869.125.000 đồng C dùng trả nợ, ăn tiêu và gửi 239.850.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Đông Á.

Còn Lưu Giàu E sử dụng 869.125.000 đồng vào sửa lại nhà cửa, ăn tiêu cá nhân và giao cho chị Hứa Tú H1 là vợ giữ 400.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Lưu Giàu E và gia đình đã nộp hết số tiền chiếm đoạt là 869.125.000 đồng. Đến nay, Nguyễn Văn C và gia đình nộp và anh H đã nhận được 449.350.000 đồng, trong đó gồm 239.850.000 đồng do C gửi ở ngân hàng Đông Á, 159.500.000 đồng chị Đặng Thị Thuận nộp tại cơ quan điều tra và 50.000.000 đồng chị Thuận giao trực tiếp cho anh H ngày 26/11/2017. Ngoài ra, ngày 28/9/2017, chị Đặng Thị T còn nộp 200.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho C tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Đối với Đặng Văn A, ban đầu Nguyễn Văn C khai khi nhờ A rút tiền C nói cho A biết sự việc. Nhưng đến nay, C khai A không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của C và khi cho A số tiền 306.750.000 đồng C đã nói dối là tiền do đánh bạc được. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và ủy thác điều tra đối với Đặng Văn A. Nhưng do A không có mặt tại địa phương, không rõ đang làm gì, ở đâu nên chưa đủ cơ sở để xử lý hành vi của A. Do vậy, cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án số: 01 ngày 14/9/2017, để tiếp tục điều tra đối với Đặng Văn A, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 108/CTr – VKS - P3 ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C và Lưu Giàu E về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C và Lưu Giàu E thừa nhận tất cả các hành vi phạm tội như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo Giàu E cho rằng bị C rủ rê, thấy có thể kiếm được tiền dễ dàng nên đồng ý thực hiện hành vi cùng với C và được hưởng lợi 869.125.000 đồng. Bị cáo đã nộp hết tiền để khắc phục hậu quả, đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Văn C cũng cho rằng đã khắc phục phần lớn số tiền chiếm đoạt nên cũng đề nghị được giảm hình phạt.

Anh Trương Văn H tại phiên tòa cũng xác nhận những nội dung mà hai bị cáo Nguyễn Văn C và Lưu Giàu E đã khai, anh H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo. Riêng về yêu cầu bồi thường, anh H xác nhận đã được cơ quan điều tra trả lại 1.268.475.000 đồng, ngày 26/11/2017, anh đã nhận được của chị Thuận 50.000.000 đồng nữa. Tại phiên tòa hôm nay, anh H không đề nghị hai bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 45.000.000 đồng và nếu tính cả số tiền 200.000.000 đồng chị Thuận đã nộp khắc phục hậu quả cho C tại cơ quan thi hành án thì anh Thuận chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường tiếp cho anh 481.000.000 đồng nữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của hai bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo C và Giàu E theo tội danh mà bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 9 đến 11 năm tù. Xử phạt bị cáo Lưu Giàu E từ 7 đến 9 năm tù. Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường nốt cho anh H số tiền theo anh H đề nghị là 481.000.000 đồng và đề nghị tịch thu sung công và tiêu hủy các vật chứng.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Chí D thống nhất với tội danh và điều khoản như đại diện Viện kiểm sát đã nêu nhưng đề nghị xem xét khoản tiền 45.000.000 đồng trong tổng số 2.045.000.000 đồng mà Viện kiểm sát qui kết hai bị cáo lừa đảo chiếm đoạt, theo ông D hai bị cáo chỉ chiếm đoạt

của anh H 2.000.000.000 đồng còn số tiền 45.000.000 đồng do anh H được hưởng lợi và tự cho hai bị cáo, tại phiên tòa hôm nay anh H cũng không đề nghị hai bị cáo bồi thường khoản tiền này. Bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, người bị hại đề nghị xin giảm hình phạt cho bị cáo và gia đình C có ông bà nội là Nguyễn Văn T2 và bà Bùi Thị L2 được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3. Vì vậy, ông D đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C dưới mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bào chữa cho bị cáo Lưu Giàu E, ông Nguyễn Thành L đề nghị: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, bị cáo là người có nhân thân tốt, chỉ giữ vai trò giúp sức cho bị cáo C vì vậy, ông L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho Giàu E được hưởng mức án thấp nhất.

Hai bị cáo Nguyễn Văn C và Lưu Giàu E không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong tranh luận chỉ xin lỗi người bị hại và gia đình của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát trong đối đáp khẳng định: hai bị cáo phạm tội là rõ ràng, hai bị cáo có ý thức lừa anh H từ trước nên phải chịu trách nhiệm về số tiền 2.045.000.000 đồng còn việc anh H không yêu cầu bồi thường 45.000.000 đồng là thỏa thuận dân sự. Viện kiểm sát đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt dưới khung là không nặng nên vẫn giữ nguyên quan điểm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn C đã rủ và bàn với bị cáo Lưu Giàu E cùng thực hiện hành vi lừa đảo bằng thủ đoạn nhận mình là người của Công ty xổ số có thể cho người chơi biết trước kết quả xổ số để họ đánh. Trong thời gian từ ngày 28/4 đến ngày 04/5/2017, Nguyễn Văn C và Lưu Giàu E đã dụ khiến anh Trương Văn H tin tưởng và đã chuyển cho C, Giàu E 2.000.000.000 đồng, hai bị cáo đã chiếm đoạt được số tiền này của anh H chia nhau. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ xét xử hai bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh. Đối với số tiền 45.000.000 đồng anh H chuyển vào tài khoản mang tên Phan Văn Hải ngày 03/5/2017, đây là khoản tiền anh H tự nguyện chia cho các bị cáo sau khi đã được hưởng lợi từ việc các bị cáo cho anh H hai số lô ngẫu nhiên là 73 và 57. Tại phiên tòa, anh H cũng không yêu cầu hai bị cáo bồi thường số tiền này nên cần xác định hai bị cáo đã chiếm đoạt của anh H 2.000.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm thiệt

hại tới kinh tế của người bị hại, gây mất lòng tin và ảnh hưởng tới trật tự xã hội. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ để giáo giục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của hai bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn C giữ vai trò chính là người khởi xướng, rủ rê Giàu E tham gia cùng C thực hiện hành vi phạm tội, hai bị cáo đã phối hợp với nhau nhuần nhuyễn, khiến anh H cũng vì háms lợi, tưởng thật mới chuyển tiền cho bọn chúng nhiều lần, hành vi phạm tội của hai bị cáo mang tính liên tục vì chỉ với một mục đích làm cho anh H tin tưởng, để lấy được càng nhiều tiền của anh H càng tốt. Hai bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng nhưng cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo C nặng hơn so với Lưu Giàu E bởi lẽ chính C là người chỉ đạo các hành động, cho Giàu E biết các tài khoản để Giàu E báo anh H gửi tiền vào, bị cáo C cũng chính là người đi rút và chia tiền chiếm đoạt được và hiện vẫn chưa bồi thường hết tiền cho người bị hại. Xét thấy, cả hai bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thái độ khai báo thành khẩn, các bị cáo cũng đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại là anh H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo theo qui định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự cho hai bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung cũng đủ giúp các bị cáo trở thành công dân có ích.

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc hai bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 2.000.000.000 đồng cho anh H, trong đó Lưu Giàu E phải bồi thường 869.125.000 đồng. Đối với số tiền còn lại theo Nguyễn Văn C khai có nhờ Đặng Văn A rút tiền hộ và chi cho Đặng Văn Hà 306.750.000 đồng nhưng hiện tại Hà không có mặt tại địa phương, việc Đặng Văn Hà có tham gia cùng thực hiện hành vi phạm tội và có nhận của C 306.750.000 đồng hay không chưa được làm rõ và cơ quan điều tra đã tách hành vi của Hà để xử lý sau nên để đảm bảo quyền lợi cho người bị hại cần buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho anh Trương Văn H 1.130.875.000 đồng nhưng được trừ số tiền anh H đã nhận là 449.350.000 đồng và 200.000.000 đồng chị Đặng Thị T đã nộp tại Cục thi hành án. Số tiền còn lại anh H chỉ yêu cầu 481.000.000 đồng nên Nguyễn Văn C phải tiếp tục bồi thường cho anh H.

Đối với vật chứng của vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn C gồm 02 chiếc điện thoại C sử dụng gọi điện thoại cho anh H và Giàu E để thực hiện tội phạm cần tịch thu sung công; các tài sản khác không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; các giấy tờ tùy thân cần trả lại bị cáo C.

Liên quan trong vụ án còn có 04 chủ tài khoản ngân hàng là Phan Văn H1, sinh năm 1979, ở ấp Canh Điền, xã L1 Tây, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu nhưng đã chết ngày 10/11/2010. Lê Văn Z, sinh năm 1992 ở ấp Lê Hoàng Thái, xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Danh P1, sinh năm 1995, ở ấp 10, xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Sơn Hồng V, sinh năm 1991, ở ấp Bò Đề, xã Kế Thành, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Nhưng Lê Văn Z, Danh P1 và Sơn Hồng V không có mặt tại địa phương, nên cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra xem xét xử lý sau.

Đối với việc anh Trương Văn H khai vì tin lời C nên đánh lô tô được 90.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xác minh địa điểm đánh lô tô, nhưng không làm rõ được người bán xổ số ghi lô cho anh H nên không đề nghị xử lý anh H về hành vi “Đánh bạc” là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với việc Lưu Giàu E giao cho vợ là chị Hứa Tú H1 giữ số tiền 400 triệu đồng nhưng chị H1 không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Giàu E. Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị H1 là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C và Lưu Giàu E phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

* Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 41; Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2017. Quyết định duy trì Lệnh tạm giam số: 158/2017/HSST – LTG ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo Nguyễn Văn C để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Lưu Giàu E 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2017 đến ngày 04/8/2017.

- Buộc bị cáo Lưu Giàu E phải bồi thường cho anh Trương Văn H 869.125.000 đồng. Xác nhận anh H đã nhận đủ số tiền trên.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho anh Trương Văn H 1.130.875.000 đồng. Xác nhận anh H đã nhận 449.350.000 đồng. Xác nhận chị Đặng Thị T đã nộp 200.000.000 đồng khắc phục hậu quả cho Nguyễn Văn C theo biên lai thu số: 0000434 ngày 28/9/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh trả 200.000.000 đồng cho anh H sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn C còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Trương Văn H 481.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo qui định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Tịch thu sung công của Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động Nokia 261 số imei 1: 356007083447560, imei 2: 356007083447578 máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia 101 số imei 1: 355509/05/883440/0, imei 2: 355509/05/883441/8 máy đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim vina có số thuê bao 0914978590 có số seri 89840200020013426738; 01 sim viettel có số thuê bao 01633543838 có số seri 8984048701006973936; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen, trên mũ có dòng chữ “Monster” màu trắng; 01 áo cánh màu xanh đã qua sử dụng; 01 khẩu trang màu xanh đen đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank có số thẻ 9704050679966304 chủ tài khoản tên Nguyễn Văn C; 01 thẻ ATM ngân hàng DongAbank có số thẻ 9704060424375099 chủ tài khoản tên Nguyễn Văn C; 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 341373228 mang tên Nguyễn Văn C.

Các tài sản, vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/10/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo Nguyễn Văn C và Lưu Giàu E, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C còn phải chịu 23.240.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận.

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV27, PC81 Công an tỉnh;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Công Đồng